

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 07-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Trung Nghĩa
Bà Phạm Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Tú Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Kiều Mỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn N, sinh năm 1992 tại VC, Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm BT A, phường V P, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm X, Phường Y, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hoá (học vắn) 01/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kim N (c) và bà Huỳnh Bỏ T (s); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thị N1 và 01 người con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30 tháng 3 năm 2021 và chuyển tạm giam đến nay (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn N: Ông Võ Tuấn H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt, có gửi luận cứ bào chữa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Văn H1 (Mèo), sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khóm X1, Phường Y, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người phiên dịch tiếng Hoa: Ông Triệu Khánh Long – cán bộ hưu trí khóm 1,

Phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 30/3/2021, tổ công tác của Công an thị xã VC tuần tra trên địa bàn phường Y, thị xã VC tiến hành bắt quả tang Huỳnh Văn N đang điều khiển xe mô tô biển số 69 N1-197.46 đem ma túy đi bán tại đoạn đường thuộc khóm X1, Phường Y, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. Vật chứng thu được trong túi quần Jean phía trước bên trái có 01 bao thuốc lá hiệu Hero bên trong có 02 bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng được hàn kín (được niêm phong ký hiệu gói 01 nghi là ma túy) và 01 bịch nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được hàn kín trong túi quần Jean bên phải (được niêm phong ký hiệu gói 02 nghi là ma túy). Số ma túy thu giữ nêu trên bị cáo N khai rằng đã mua của tên Chảy (không rõ lai lịch) để bán lại cho Trần Văn H1 (Mèo), khi đang đi giao ma túy thì bị Công an bắt quả tang. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra, N còn khai nhận trước ngày bị bắt quả tang khoảng 3-4 ngày N đã bán 01 bịch ma túy cho H1 (Mèo) tại nhà của H1 với giá 200.000 đồng. Lần thứ hai N đang trên đường đi giao 02 bịch ma túy cho H1 thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 43/GĐMT-PC09 ngày 05-4-2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận như sau:

Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (ma túy thu giữ của N tại hiện trường bên túi quần trái, trong gói thuốc Hero lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng (trọng lượng) 0,1691 gam, loại Methamphetamine.

Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (ma túy thu giữ của N bên túi quần phải lúc bắt quả tang) gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy, có tổng khối lượng 8,0243 gam.

Trong quá trình điều tra; Huỳnh Văn N tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình gây ra, cụ thể là khi nhận được điện thoại của H1 hỏi mua ma túy thì N liền điện thoại cho Chảy (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy bán lại cho H1 để lấy lời tổng cộng hai lần, đến lần thứ hai thì bị công an bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS-VC ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã VC truy tố Huỳnh Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, có đủ căn cứ chứng minh bị cáo Huỳnh Văn N có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như nội dung bản Cáo

trạng đã truy tố. Xét thấy, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Huỳnh Văn N mua ma túy mục đích là để bán thu lợi bất chính. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn N. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

+ Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Huỳnh Văn N, đề nghị xử phạt bị cáo N từ 07 năm đến 08 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo N từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 gói phong bì niêm phong gồm có 02 bịch ma túy (qua giám định còn lại 0,1406 gam); 01 gói phong bì niêm phong không tìm thấy thành phần các chất ma túy (qua giám định còn lại 7,9491 gam); 01 cái vỏ bao thuốc lá Hero; 01 chai nhựa màu xanh, nhãn hiệu 0 độ, nắp chai có 2 lỗ tròn, 01 lỗ tròn được gắn vào 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh trong suốt được uốn cong, đầu ống dạng phễu; 01 hột quẹt ga màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy), sim số 0375633133.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng mặt kính bị vỡ.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu VISION biển số 69N1-197.46 do không có giấy tờ hợp lệ nên giao cho Cơ quan cảnh sát giao thông Công an thị xã Vĩnh Châu xử lý theo thẩm quyền.

+ Trả cho bị cáo Tiền Việt Nam 150.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, đối với số tiền 150.000 đồng trả cho bị cáo Huỳnh Văn N, giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã VC tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Theo Phiếu nhập kho số: NK53 ngày 25/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

- *Tại phiên tòa, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý gửi bài bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn N như sau:*

Thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và ý kiến đề nghị của vị Kiểm sát viên. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do bị cáo N nghiện ma túy, nên mới mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các con nghiện để lấy tiền mua ma túy tiếp tục sử dụng, không nhằm mục đích khác.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N dưới mức khung hình phạt được áp dụng cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo; vì bản thân bị cáo đã thành khẩn và tự thú ra lần phạm tội trước đó nên mới bị truy tố theo định khung tăng nặng tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của Luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn H1 (Mèo) trình bày:

Trần Văn H1 khai nhận do nghiện ma túy nên có liên hệ mua ma túy của Huỳnh Văn N để sử dụng, tổng cộng 02 lần; lần thứ nhất cách ngày N bị bắt khoảng 2-3 ngày mua với giá 200.000 đồng. Đến lần thứ hai đặt mua 300.000 đồng, khi N đang đi giao ma túy thì bị Công an bắt quả tang.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa: Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt nhưng có gửi luận cứ bào chữa. Tại phiên tòa Vị Kiểm sát viên; bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt Luật sư. Xét thấy, tuy Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt nhưng có luận cứ bào chữa tại phiên tòa và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Do đó, căn cứ Điều 291 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn N khai nhận: Bị cáo đã 02 lần lấy ma túy của tên Chầy (không rõ lai lịch) để đi bán cho Trần Văn H1. Xét thấy, lời nhận tội

của bị cáo N là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/3/2021 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản xác minh; Kết luận giám định số: 43/GĐMT-PC09 ngày 05-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 30/3/2021, bị cáo Huỳnh Văn N đã mua ma túy của tên Chảy để đem bán cho Trần Văn H1 thì bị lực lượng Công an thị xã VC bắt quả tang. Xét thấy, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn N đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Bản thân bị cáo đã nhận thức được rằng ma túy là chất độc hại, nó làm cho con người lười biếng lao động và làm ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi, dân tộc. Đồng thời, bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán ma túy với mục đích để thu lợi bất chính và thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ không an tâm lao động sản xuất. Nên cần phải có một mức án tương xứng để làm gương cho người khác.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự thú ra những lần phạm tội trước đó và thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Hoa có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 gói phong bì niêm phong gồm có 02 bịch ma túy (qua giám định còn lại 0,1406 gam); 01 gói phong bì niêm phong không tìm thấy thành phần các chất ma túy (qua giám định còn lại 7,9491 gam); 01 cái vỏ bao thuốc lá Hero; 01 chai nhựa màu xanh, nhãn hiệu 0 độ, nắp chai có 2 lỗ tròn, 01 lỗ tròn được gắn vào 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh trong suốt được uốn cong, đầu ống dạng phễu; 01 hột quẹt ga màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy), sim số 0375633133.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng mặt kính bị vỡ.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu VISION biển số 69N1-197.46 do không có giấy tờ hợp lệ nên giao cho Cơ quan cảnh sát giao thông Công an thị xã Vĩnh Châu xử lý theo thẩm quyền.

+ Trả cho bị cáo Tiền Việt Nam 150.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, đối với số tiền 150.000 đồng trả cho bị cáo Huỳnh Văn N, giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã VC tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Theo Phiếu nhập kho số: NK53 ngày 25/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[9] Về án phí: Căn cứ vào Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn án phí sơ thẩm.

[10] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Tại phiên tòa, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý Nhà nước gửi luận cứ thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với đề nghị miễn án phí cho bị cáo của vị Luật sư là có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí.

[12] Riêng đối với hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép của Trần Văn H1, do lúc bắt quả tang H1 chưa nhận được ma túy của N nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H1 là đúng quy định pháp luật.

[13] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Văn N là tên Chảy (không rõ lai lịch) cơ quan điều tra Công an thị xã VC chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã VC tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Huỳnh Văn N.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N **07 (Bảy) năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 30/3/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn N 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 gói phong bì niêm phong gồm có 02 bịch ma túy (qua giám định còn lại 0,1406 gam); 01 gói phong bì niêm phong không tìm thấy thành phần các chất ma túy (qua giám định còn lại 7,9491 gam); 01 cái vỏ bao thuốc lá Hero; 01 chai nhựa màu xanh, nhãn hiệu 0 độ, nắp chai có 2 lỗ tròn, 01 lỗ tròn được gắn vào 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh trong suốt được uốn cong, đầu ống dạng phễu; 01 hột quẹt ga màu trắng; sim số 0375633133.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng mặt kính bị vỡ.

+ Trả cho bị cáo Tiền Việt Nam 150.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, đối với số tiền 150.000 đồng trả cho bị cáo Huỳnh Văn N, giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã VC tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Theo Phiếu nhập kho số: NK53 ngày 25/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu VISION biển số 69N1-197.46 do không có giấy tờ hợp lệ nên giao cho Cơ quan cảnh sát giao thông Công an thị xã VC xử lý theo thẩm quyền.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CATX Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan CSĐT CATX Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- BC; Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thanh